

BẢNG ĐIỂM (LẦN 1)

LỚP: CĐ KTDN 24A
MÔN: QUẢN TRỊ HỌC
GV: PHẠM LÊ HẠNH NGUYỄN

HỌC KỲ: 1
SỐ TIẾT: 45
LOẠI: LT

SỐ TC: 3

STT	MSSV	HỌ TÊN		NGÀY SINH	CHUYÊN CẦN	ĐIỂM TBKT	ĐIỂM THI L1	TỔNG KẾT L1	GHI CHÚ
1	0312241001	Lê Huỳnh Yến	Anh	09/05/2001	10.0	8.5	8.5	8.7	
2	0312241002	Nguyễn Hùng	Anh	05/02/2006	10.0	9.5	9.5	9.6	
3	0312241003	Ngô Quốc	Bảo	27/11/2006	10.0	6.9	9.0	8.3	
4	0312241005	Võ Thị Kim	Duyên	24/02/2006	10.0	8.7	9.0	9.0	
5	0312241006	Ngô Thanh	Hằng	29/08/2006	7.0	7.9	7.8	7.8	
6	0312241007	Huỳnh Ngô Quốc	Huy	07/10/2006	10.0	7.8	8.8	8.5	
7	0312241008	Lê Phú	Hưng	09/08/2006	0.0	1.8	6.5	4.0	
8	0312241009	Đặng Hoàng	Kha	21/05/2006	10.0	9.3	9.8	9.6	
9	0312241011	Dương Hoàng	Khang	14/07/2006	4.0	4.6	8.8	6.6	
10	0312241013	Huỳnh Ngọc Trúc	Linh	13/10/2006	10.0	7.7	8.3	8.2	
11	0312241014	Trần Thị Kiều	Linh	03/08/2006	10.0	9.0	9.5	9.4	
12	0312241016	Hoàng Phạm Diễm	My	25/03/2006	10.0	9.3	10.0	9.7	
13	0312241017	Nguyễn Kim	Ngân	19/03/2006	4.0	7.7	8.0	7.5	
14	0312241018	Cao Hồng	Nhi	26/01/2006	10.0	6.8	6.0	6.7	
15	0312241019	Phạm Thị Xuân	Nhi	09/01/2006	10.0	8.0	6.0	7.2	
16	0312241020	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	07/05/2006	10.0	7.3	0.0	3.9	
17	0312241021	Thạch Thị Đà	Ny	03/10/2006	10.0	9.1	10.0	9.6	
18	0312241022	Tôn Thọ	Phát	15/07/2005	10.0	8.2	8.0	8.3	
19	0312241024	Nguyễn Thuý	Vy	03/01/2006	10.0	8.1	7.0	7.7	
20	0312241025	Phùng Yến	Vy	12/07/2005	10.0	8.5	9.5	9.2	
21	0312241050	Nguyễn Chí	Bảo	28/12/2006	4.0	7.1	8.5	7.5	
22	0312241051	Tạ Duy	Tài	16/08/2004	10.0	9.5	8.8	9.2	
23	0312241056	Trần Chí	Bình	19/09/2006	7.0	8.6	8.8	8.5	
24	0312241058	Đỗ Minh	Đạt	29/07/2006	4.0	8.8	10.0	8.9	
25	0312241059	Ngu kiến	hào	11/01/2005	1.0	7.0	0.0	2.9	
26	0312241061	Nguyễn Tiến	Hùng	17/10/2006	1.0	6.9	6.5	6.1	
27	0312241062	Nguyễn Kiến	Hưng	13/01/2006	10.0	9.3	8.0	8.7	
28	0312241063	Trần Thị Thuý	Linh	02/06/2006	10.0	9.0	9.8	9.5	
29	0312241064	Trần Thị Trà	My	14/11/2006	10.0	9.3	9.8	9.6	
30	0312241065	Phan Hoàng Kim	Thuận	09/10/2004	10.0	7.8	8.0	8.1	
31	0312241066	Trần Minh	Triều	10/08/2006	7.0	7.4	7.5	7.4	
32	0312241067	Nguyễn Phương	Tuyền	17/10/2006	10.0	9.2	9.0	9.2	
33	0312241081	Nguyễn Thái Hoàng	Châu	05/04/2003	1.0	8.5	0.0	3.5	

STT	MSSV	HỌ TÊN		NGÀY SINH	CHUYÊN CẦN	ĐIỂM TBKT	ĐIỂM THI L1	TỔNG KẾT L1	GHI CHÚ
34	0312241082	Phạm Thị Yến	Nga	10/12/2006	10.0	7.9	6.8	7.6	
35	0312241083	Nguyễn Phúc	Tài	18/11/2006	7.0	7.7	9.5	8.5	
36	0312241084	Nguyễn Trần Phát	Tài	18/06/2006	0.0	2.3	0.0	0.9	
37	0312241085	Trần Quang	Thịnh	23/09/2006	7.0	7.5	10.0	8.7	
38	0312241086	Dương Chí	Thuận	24/05/2005	0.0	0.0	0.0	0.0	
39	0312241087	Lâm Thị Kiều	Vy	05/08/2006	0.0	0.0	0.0	0.0	
40	0312241100	Nguyễn Chí	Diễn	21/06/2003	7.0	8.2	8.8	8.4	
41	0312241102	Đỗ Quốc	Nam	24/08/2006	4.0	7.8	8.0	7.5	
42	0312241103	Lê Quang	Vinh	18/07/2006	10.0	7.7	8.3	8.2	

Thông kê	Tổng	Xuất sắc	Giỏi	Khá	TB Khá	Trung bình	Yếu	Kém
Số lượng (Tỉ lệ)	42(100%)	11(26.2%)	13(31%)	8(19%)	3(7.1%)	0(0%)	3(7.1%)	4(9.5%)

BỘ MÔN KINH TẾ

Ngày 26 tháng 12 năm 2024

GIÁO VIÊN BỘ MÔN

PHẠM LÊ HẠNH NGUYỄN